

Số: /TB-UBND

Ngân Sơn, ngày tháng 7 năm 2026

THÔNG BÁO
Về việc đăng ký nhu cầu giao rừng, cho thuê rừng
trên địa bàn xã Ngân Sơn

Thực hiện Công văn số 5480/SNN-KHTC ngày 21 tháng 5 năm 2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Thái Nguyên về việc đề nghị thực hiện các quy định về giao rừng, cho thuê rừng, chuyển loại rừng trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên. UBND xã Ngân Sơn thông báo tiếp nhận hồ sơ đăng ký nhu cầu giao rừng, cho thuê rừng như sau:

1. Rừng giao, cho thuê trên địa bàn xã

- Giao rừng, cho thuê rừng đối với diện tích rừng do UBND xã quản lý: 7.588,12 ha (rừng phòng hộ: 2.045,3 ha; rừng sản xuất: 5.542,82 ha), cụ thể:

Đơn vị: Ha

STT	Địa chỉ (Trước sáp nhập)	Tổng	Rừng phòng hộ		Rừng sản xuất	
			Rừng tự nhiên	Rừng trồng	Rừng tự nhiên	Rừng trồng
1	TT Vân Tùng	2.405,67	360,13	18,21	1.186,68	840,65
2	Xã Cốc Đán	1.286,17			766,5	519,67
3	Xã Đức Vân	3.896,28	1.637,87	29,09	1.859,69	369,63
Tổng		7.588,12	1.998,00	47,30	3.812,87	1.729,95

- Giao rừng đối với trường hợp đã được giao đất, cho thuê đất có rừng hoặc đã được công nhận quyền sử dụng đất có rừng (*rừng tự nhiên*).

2. Đối tượng được giao rừng

2.1. Nhà nước giao rừng phòng hộ không thu tiền sử dụng rừng cho các đối tượng sau đây:

a) Ban quản lý rừng phòng hộ, đơn vị vũ trang đối với rừng phòng hộ đầu nguồn, rừng phòng hộ biên giới; rừng phòng hộ chắn gió, chắn cát bay; rừng phòng hộ chắn sóng, lấn biển;

b) Tổ chức kinh tế đối với rừng phòng hộ xen kẽ trong diện tích rừng sản xuất của tổ chức đó;

c) Cá nhân cư trú hợp pháp trên địa bàn cấp xã nơi có rừng phòng hộ đối với rừng phòng hộ đầu nguồn; rừng phòng hộ chắn gió, chắn cát bay; rừng phòng hộ chắn sóng, lấn biển;

d) Cộng đồng dân cư cư trú hợp pháp trên địa bàn cấp xã nơi có rừng phòng hộ đối với rừng phòng hộ đầu nguồn; rừng phòng hộ chắn gió, chắn cát bay; rừng phòng hộ chắn sóng, lấn biển; rừng bảo vệ nguồn nước của cộng đồng dân cư

đ) Ban quản lý rừng đặc dụng đối với rừng phòng hộ xen kẽ trong diện tích rừng đặc dụng”

2.2. Nhà nước giao rừng sản xuất không thu tiền sử dụng rừng cho các đối tượng sau đây:

a) Cá nhân, cộng đồng dân cư cư trú hợp pháp trên địa bàn cấp xã nơi có diện tích rừng; đơn vị vũ trang;

b) Ban quản lý rừng đặc dụng, ban quản lý rừng phòng hộ đối với diện tích rừng sản xuất xen kẽ trong diện tích rừng đặc dụng, rừng phòng hộ được giao cho ban quản lý rừng đó.

3. Đối tượng cho thuê rừng

Nhà nước cho tổ chức kinh tế, cá nhân thuê rừng sản xuất là rừng tự nhiên, rừng sản xuất là rừng trồng trả tiền thuê rừng một lần hoặc hằng năm để sản xuất lâm nghiệp; sản xuất lâm, nông, ngư nghiệp kết hợp; kinh doanh du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí.

4. Nguyên tắc giao rừng, cho thuê rừng

Thực hiện theo quy định tại Điều 14 Luật Lâm nghiệp được sửa đổi, bổ sung tại khoản 2 Điều 8 Luật số 146/2025/QH15:

(1). Phù hợp với quy hoạch lâm nghiệp hoặc quy hoạch tỉnh hoặc quy hoạch sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai.

(2). Chỉ giao rừng, cho thuê rừng...đối với diện tích rừng đủ tiêu chí thành rừng.

(3). Không giao, cho thuê diện tích rừng đang có tranh chấp.

(4). Chủ rừng không được cho tổ chức, hộ gia đình, cá nhân khác thuê diện tích rừng tự nhiên, rừng trồng do Nhà nước đầu tư.

(5). Thống nhất, đồng bộ với giao đất, cho thuê đất.

(6). Thời hạn, hạn mức giao rừng, cho thuê rừng phù hợp với thời hạn, hạn mức giao đất, cho thuê đất.

(7). Bảo đảm công khai, minh bạch, có sự tham gia của người dân địa phương; không phân biệt đối xử về tôn giáo, tín ngưỡng và giới trong giao rừng, cho thuê rừng.

(8). Tôn trọng không gian sinh tồn, phong tục, tập quán của cộng đồng dân cư; ưu tiên giao rừng cho đồng bào dân tộc thiểu số, hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư có phong tục, tập quán, văn hóa, tín ngưỡng, truyền thống gắn bó với rừng, có hương ước, quy ước phù hợp với quy định của pháp luật.

5. Hồ sơ đăng ký giao rừng, cho thuê rừng

- Văn bản đề nghị giao rừng, cho thuê rừng theo Mẫu số 1 đối với cá nhân.
- Văn bản đề nghị giao rừng, cho thuê rừng theo Mẫu số 2 đối với cộng đồng dân cư.
- Văn bản đề nghị giao rừng, cho thuê rừng theo Mẫu số 3 đối với tổ chức.

(Có văn bản mẫu gửi kèm).

6. Thời gian, địa điểm đăng ký

- Từ ngày **08/7/2026** đến hết ngày **20/7/2026**.
- Địa điểm: UBND xã Ngân Sơn (tại Phòng Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường xã).

7. Tổ chức thực hiện

- Giao Phòng Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường chủ trì phối hợp với Hạt Kiểm lâm số 3 hướng dẫn, tiếp nhận, tổng hợp nhu cầu đăng ký của các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư; tham mưu UBND xã xây dựng kế hoạch trình cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt theo quy định.

- Giao Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã đăng tải nội dung thông báo lên Trang thông tin điện tử của xã và các phương tiện thông tin đại chúng để các tổ chức, cá nhân và nhân dân trên địa bàn xã biết, thực hiện.

- Đề nghị các Trưởng thôn thông báo rộng rãi đến Nhân dân và thực hiện niêm yết tại nhà văn hóa thôn.

Trên đây là thông báo đăng ký nhu cầu giao rừng, cho thuê rừng trên địa bàn xã Ngân Sơn *(thông tin liên hệ Đ/c Trần Thị Thứ, chuyên viên Phòng Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường)*./.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo UBND xã;
- Phòng Xây dựng, NN&MT xã;
- Phòng Kinh tế xã;
- Trung tâm Dịch vụ tổng hợp;
- Hạt Kiểm lâm số 3;
- Các ông, bà Trưởng thôn;
- Lưu: VT, XDNN&MT.thutt.

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đỗ Hoàng Hải

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐỀ NGHỊ GIAO RỪNG
 (Dùng cho cá nhân)

Kính gửi:

1. Họ và tên người đề nghị giao rừng
- Năm sinh..... Số CCCD:..... Ngày cấp
- Nơi cấp
- Họ và tên vợ hoặc chồng:
- Năm sinh..... Số CCCD:..... Ngày cấp
- Nơi cấp
2. Địa chỉ thường trú.....
-
3. Địa điểm khu rừng đề nghị giao¹.....
-
4. Diện tích đề nghị giao rừng (ha)
5. Đề sử dụng vào mục đích quản lý, bảo vệ, phát triển rừng....
6. Cam kết sử dụng rừng đúng mục đích, chấp hành đúng các quy định của pháp luật về lâm nghiệp.

....ngày ... tháng ... năm

Người đề nghị giao rừng
 (Ký và ghi họ, tên)

¹ Địa điểm khu rừng đề nghị giao ghi rõ tên tiểu khu, khoảnh, xã, tỉnh, có thể ghi cả địa danh địa phương

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐỀ NGHỊ GIAO RỪNG
 (Dùng cho cộng đồng dân cư)

Kính gửi:

1. Tên cộng đồng dân cư đề nghị giao rừng.....
2. Địa chỉ.....
3. Họ và tên người đại diện hợp pháp của cộng đồng dân cư:
- Chức vụ..... Số CCCD:.....

Sau khi được nghiên cứu quy định của pháp luật về lâm nghiệp, được trao đổi thống nhất trong cộng đồng dân cư, có quy chế quản lý rừng sơ bộ (kèm theo) và thống nhất đề nghị Ủy ban nhân dân xã giao rừng cho cộng đồng dân cư, như sau:

4. Địa điểm khu rừng đề nghị giao: vị trí..... tại..... (Trường hợp giao/thuê nhiều lô rừng thì thống kê theo Mẫu số 32 Phụ lục II kèm theo Nghị định này).

5. Diện tích đề nghị giao (ha).....

6. Để sử dụng vào mục đích quản lý, bảo vệ rừng, phát triển rừng.....

7. Cam kết sử dụng rừng đúng mục đích, chấp hành đúng các quy định của pháp luật về lâm nghiệp..

.....ngày ... tháng ... năm

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA CỘNG ĐỒNG DÂN CƯ
 (Ký và ghi rõ họ, tên)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐỀ NGHỊ GIAO/CHO THUÊ RỪNG
(Dùng cho tổ chức)

Kính gửi:

1. Tên tổ chức đề nghị giao rừng/cho thuê rừng²
 2. Địa chỉ trụ sở chính.....
 3. Địa chỉ liên hệ..... Điện thoại.....
 4. Người đại diện hợp pháp của tổ chức:
 - Họ và tên người đại diện:
 - Chức vụ:.....
 - Số Căn cước công dân/Căn cước:
 - Hộ khẩu thường trú:.....
 5. Địa điểm khu rừng đề nghị giao/cho thuê³.....
 6. Diện tích rừng đề nghị giao/cho thuê (ha).....; vị trí..... tại.....
 7. Để sử dụng vào mục đích⁴:
 8. Thời hạn sử dụng (năm)
 9. Phương thức nộp tiền sử dụng rừng (nếu có).....
 10. Cam kết sử dụng rừng đúng mục đích, chấp hành đúng các quy định của pháp luật về lâm nghiệp, nộp tiền sử dụng rừng (nếu có) đầy đủ, đúng hạn.
- Các cam kết khác (nếu có):

....., ngày tháng năm

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA TỔ CHỨC
(Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu)

² Đối với tổ chức phải ghi rõ: tên đầy đủ, địa chỉ, điện thoại; số, ngày cấp, cơ quan cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc quyết định thành lập tổ chức.

³ Địa điểm khu rừng đề nghị giao ghi rõ tên xã/phường, tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và tên tiểu khu, khoảnh.

⁴ Mục đích để quản lý, bảo vệ, sản xuất kinh doanh lâm nghiệp, dịch vụ du lịch, nghiên cứu khoa học...